

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LỘC ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95/KH-UBND

Lộc Điền, ngày 02 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH **Chuyển đổi số trên địa bàn xã Lộc Điền năm 2024**

Căn cứ Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 49-KH/HU ngày 18/4/2022 của Huyện ủy Phú Lộc về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 06/12/2022 của UBND huyện về thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 818/KH-UBND ngày 16/12/2022 về thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; UBND xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển chính quyền số

- Tối thiểu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.
- 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã đều được số hóa.
- Phân đấu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.
- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.
- 100% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2. Phát triển kinh tế số

- Phân đấu 50% doanh nghiệp đóng trên địa bàn triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 70%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet đạt 70%.
- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt tối thiểu 70%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 20%.

III. NHIỆM VỤ

1. Thể chế số

- Bám sát các văn bản của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông cụ thể hóa tại địa phương đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn.
- Ban hành các chương trình, kế hoạch khuyến khích phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp và nguồn nhân lực số.

2. Hạ tầng số

- Thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân; nâng cao tỉ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh.
- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cao và duy trì dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng băng thông rộng, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động.

3. Nhân lực số

- Tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, chuyển đổi số và an toàn thông tin của cơ quan.
- Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về chuyển đổi số cho các Tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng hiệu quả.
- Tập huấn nâng cao kỹ năng số cho người lao động thông qua nền tảng đào tạo trực tuyến được tích hợp trên nền tảng Hue-S.

4. Nhận thức số

- Tăng cường công tác chỉ đạo về chuyển đổi số thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức hội họp giao ban chỉ đạo chuyển đổi số để triển khai chuyển đổi số do trực tiếp lãnh đạo ký ban hành và chỉ đạo điều hành.
- Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: Tiếp tục triển khai thông báo CBCC tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

5. Nền tảng số

- Triển khai kết nối, liên thông dữ liệu chuyên ngành của xã với dữ liệu của huyện, tỉnh,...

- Tiếp nhận, triển khai các nền tảng: Nền tảng bản đồ số; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước.

6. Dữ liệu số

- Số hóa dữ liệu kết quả TTHC, dữ liệu quản lý chuyên ngành ưu tiên dữ liệu liên quan trực tiếp cơ sở dữ liệu dân cư.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ các dữ liệu khác giữa các cơ quan nhà nước thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và trực liên thông của tỉnh (LGSP)). Khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, tỉnh; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ cho các hệ thống thông tin.

7.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Quản lý, vận hành trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực về an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm ATTT mạng.

7.3. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

- Cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin (CNTT) tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

8. Chính quyền số

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); trong đó, tập trung triển khai nội dung: công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

9. Kinh tế số

- Phối hợp, triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã chuyển đổi số: Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, đưa vào sử dụng các nền tảng chuyển đổi số

trong doanh nghiệp như ứng dụng tích hợp các sản phẩm thương mại điện tử trên Hue-S và các nền tảng số trong doanh nghiệp do các doanh nghiệp trong huyện hoặc trên địa bàn tỉnh triển khai theo chương trình của các Trung ương, tỉnh.

10. Xã hội số

- Tiếp tục triển khai cấp tài khoản định danh điện tử VneID cho người dân trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai cấp chữ ký số cho người dân.

- Triển khai cung cấp kỹ năng số cho người dân thông qua triển khai nền tảng học trực tuyến đại trà được tích hợp trên Hue-S.

IV. GIẢI PHÁP

Tiếp tục triển khai các hoạt động như: ứng dụng các kênh truyền thông như Hue-S, mạng xã hội, trang thông tin điện tử xã để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân; tiếp nhận, tích hợp nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân trên nền tảng Hue-S; ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số xã

Theo dõi, giám sát, chỉ đạo các bộ phận, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

2. Bộ phận Văn hóa- xã hội:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của cơ quan trong công tác chuyển đổi số gửi về UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) trước ngày **20/11** để tổng hợp.

3. Bộ phận Văn phòng-Thống kê:

Phối hợp với bộ phận Văn hóa-xã hội để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

4. Công an xã:

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) theo lộ trình quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND xã; Yêu cầu các bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng VH&TT (b/c);
- Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- Đoàn thể và Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Sa

